

SỰ ĐIỀU CHỈNH CHÍNH SÁCH CỦA CHÍNH QUYỀN BIDEN-HARRIS ĐỐI VỚI MỸ LATINH TRÊN LĨNH VỰC AN NINH – CHÍNH TRỊ

THE ADJUSTMENT OF U.S. FOREIGN POLICY IN POLITICAL – SECURITY FIELD TOWARD LATIN AMERICA UNDER THE BIDEN-HARRIS ADMINISTRATION

Lê Thị Phương Loan*

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, Việt Nam¹

*Tác giả liên hệ / Corresponding author: ltploan@ufl.udn.vn

(Nhận bài / Received: 10/3/2024; Sửa bài / Revised: 03/7/2024; Chấp nhận đăng / Accepted: 24/9/2024)

Tóm tắt - Hoa Kỳ luôn có sự quan tâm đặc biệt đến Mỹ Latinh - khu vực có dân số khoảng 659 triệu người và tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đạt 6.517,25 tỷ đô la Mỹ (năm 2023), cùng sự đa dạng về văn hoá và kinh tế. Mỗi quan tâm của Hoa Kỳ đối với khu vực này, trên thực tế, rất đa dạng, phủ khắp từ an ninh – chính trị, kinh tế - thương mại, đến dân chủ và nhân quyền. Sự gần gũi về địa lý càng làm cho vai trò của Mỹ Latinh thêm quan trọng, đặc biệt là trong bối cảnh Hoa Kỳ cần sự hợp tác của các nước trong khu vực này để cùng giải quyết những vấn đề được ưu tiên hàng đầu, như: an ninh biên giới, dân chủ và nhân quyền, chống buôn bán ma tuý và vũ khí bất hợp pháp, và ứng phó với biến đổi khí hậu. Bài nghiên cứu được thực hiện nhằm phân tích sự điều chỉnh chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ đối với Mỹ Latinh trên lĩnh vực an ninh – chính trị của chính quyền Biden-Harris.

Từ khóa - Mỹ Latinh; chính sách đối ngoại Hoa Kỳ; chính quyền Biden-Harris; an ninh - chính trị.

1. Đặt vấn đề

Hoa Kỳ luôn có sự quan tâm đặc biệt đến Mỹ Latinh - khu vực có dân số khoảng 659 triệu người (năm 2023), tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đạt 6.517,25 tỷ đô la Mỹ (năm 2023, theo thống kê của IMF), và sự đa dạng về văn hoá cũng như nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú. Ngoài ra, sự đứt gãy của chuỗi cung ứng toàn cầu trong đại dịch COVID-19 đã làm cho cuộc tranh luận về hoạt động sản xuất gần bờ ở khu vực trở nên cấp bách hơn. Với những cánh rừng nhiệt đới bất tận, nguồn năng lượng tái tạo và khoáng sản dồi dào, khu vực Mỹ Latinh ngày càng có ý nghĩa quan trọng hơn với Hoa Kỳ, đặc biệt là trong bối cảnh vấn đề biến đổi khí hậu và chuyển đổi năng lượng tái tạo được đưa trở lại chương trình nghị sự của Washington trong nhiệm kỳ của Tổng thống Joe Biden. Ông đã gọi chính sách đối ngoại của chính quyền Tổng thống Donald Trump với Mỹ Latinh là “một sự thất bại”, không những không mang lại nền dân chủ cho Nicaragua hay Venezuela mà còn gây ra “thảm hoạ nhân đạo” trong vấn đề nhập cư [1]. Ông tuyên bố sẽ lập lại trật tự các di sản đối ngoại của người tiền nhiệm. Theo đó, ông sẽ sử dụng cách tiếp cận ngoại giao dựa vào đồng minh (alliance diplomacy) và ngoại giao đa phương với Mỹ Latinh, đề cao những nền dân chủ tiên bộ tại khu vực, giải quyết các vấn đề an ninh truyền thống và phi truyền thống, nhằm cải thiện hình ảnh quốc gia, hàn gắn mối quan hệ với đồng minh, và lấp đầy sự thiếu hụt niềm tin, vốn bị tổn thương dưới chính quyền Trump, đối với sự lãnh đạo và cam kết của Hoa Kỳ tại khu vực [2].

Abstract - Latin America has always been a source of interest to the U.S. as it is home to over 659 million people (as of 2023) with 2023 GDP (Gross Domestic Product) amounting to US\$ 6,517.25 billion. In its development, the U.S. interests in this region have been very diverse ranging from security, politics, economics - trade, to democracy and human rights. Also, geographical proximity stresses the importance of Latin America, especially in the current context requiring joint efforts to address such prioritized problems as border security, democracy and human rights, illegal drug and weapon trafficking, and response to climate change. This paper is aimed at analyzing the adjustment of American foreign policy towards Latin America, with a focus on political – security policies executed under the Biden-Harris administration.

Key words - Latin America; the U.S. foreign policy; Biden-Harris administration; political – security field.

Chính vì vậy, việc nghiên cứu sự điều chỉnh chính sách của Hoa Kỳ đối với khu vực Mỹ Latinh, với trọng tâm là an ninh biên giới và vấn đề nhập cư; an ninh dân chủ; và an ninh phi truyền thống, có ý nghĩa thiết thực trong việc hiểu biết cập nhật và toàn diện hơn về chính sách đối ngoại của chính quyền Biden-Harris đối với các nước Mỹ Latinh trên lĩnh vực an ninh - chính trị.

2. Nhân tố tác động đến sự điều chỉnh chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ đối với Mỹ Latinh trên lĩnh vực an ninh – chính trị

Tổng thống Joe Biden nhậm chức trong bối cảnh tình hình chính trị của Mỹ Latinh có nhiều biến động, bất ổn: sự trở lại của các đảng chính trị cánh tả sau thời gian suy thoái, dẫn đến phong trào “thuỷ triều hồng 2.0”; sự trỗi dậy của các chính phủ bảo thủ hơn; nạn tham nhũng, buôn bán ma tuý; và hoạt động *chính trị hoá* đại dịch COVID-19, v.v. tạo ra những thách thức lớn về an ninh và chính trị đối với Hoa Kỳ tại khu vực vốn có mối liên hệ chặt chẽ tới an ninh và thịnh vượng của quốc gia này.

Nhân tố đầu tiên thúc đẩy sự điều chỉnh chính sách an ninh – chính trị đối với Mỹ Latinh của Hoa Kỳ là hoạt động chính trị hoá đại dịch COVID-19 và sự trở lại của các đảng chính trị cánh tả tại khu vực. Hoạt động sản xuất và phân phối vắc xin COVID-19 đã trở thành cuộc đua tốc lực giữa các cường quốc, như Hoa Kỳ, Trung Quốc, Ấn Độ, và Liên minh châu Âu (EU), trong nỗ lực ngoại giao vắc xin, không chỉ tại khu vực Mỹ Latinh mà còn trên toàn thế giới. Đại

¹ The University of Danang - University of Foreign Language Studies, Vietnam (Le Thi Phuong Loan)

dịch này đã bị chính trị hoá cao độ khi các gói hỗ trợ vắc xin, thiết bị y tế, công nghệ điều trị, v.v. trở thành “điều kiện đi kèm” để các cường quốc, đặc biệt là Hoa Kỳ và Trung Quốc, mở rộng tầm ảnh hưởng trong các quan hệ song phương và đa phương với Mỹ Latinh [3]. Đồng thời, suy thoái kinh tế, và hoạt động chính trị hoá những hệ quả kinh tế - xã hội của đại dịch COVID-19 như thất nghiệp, di cư, tham nhũng, v.v. góp phần tạo ra làn sóng “thủy triều hồng 2.0” với việc các chính phủ cánh tả lần lượt thắng thế tại các quốc gia Mỹ Latinh. Tính đến tháng 12/2023, số lượng các quốc gia Mỹ Latinh do các chính phủ cánh tả điều hành đã là 12/19, điển hình là Brazil, Chile, Argentina, Columbia, Bolivia, Mexico, Peru, Nicaragua, Venezuela, v.v. [3]. Những biến động chính trị này đe dọa nền dân chủ, ảnh hưởng tiêu cực đến lợi ích và sự hiện diện của Hoa Kỳ tại khu vực Mỹ Latinh, thúc đẩy chính quyền Biden-Harris có sự điều chỉnh chính sách đối ngoại với Mỹ Latinh trên lĩnh vực an ninh - chính trị.

Một nhân tố nữa thách thức lợi ích của Hoa Kỳ tại khu vực Mỹ Latinh là sự cạnh tranh chiến lược của các cường quốc khác, đặc biệt là Trung Quốc. Từ thập kỷ thứ hai của thế kỷ XXI, Trung Quốc đã sử dụng sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI) (hiện nay 21 quốc gia Mỹ Latinh đã tham gia BRI) để theo đuổi các mục tiêu địa chính trị, bao gồm quyết tâm thực hiện chính sách Một Trung Quốc, cô lập Đài Loan, và hỗ trợ các chính phủ, mà theo quan điểm của Hoa Kỳ, là “độc tài và phản dân chủ”, tại Cuba, Nicaragua và Venezuela [4]. Đồng thời, Trung Quốc liên tục mở rộng hợp tác với khu vực trên tất cả các lĩnh vực từ ngoại giao, quân sự, văn hoá, kinh tế, đến công nghệ vũ trụ, và gần đây nhất là hỗ trợ các nước Mỹ Latinh ứng phó với đại dịch COVID-19. Chính quyền Biden-Harris coi Trung Quốc là *đối thủ cạnh tranh duy nhất* [5], và cam kết sẽ tăng cường tái can dự, kết nối trở lại với Mỹ Latinh để kiềm chế ảnh hưởng và sự hiện diện của Bắc Kinh, đảm bảo lợi ích và vị thế của Washington tại khu vực.

Cuối cùng, nhân tố quan trọng nhất thúc đẩy Hoa Kỳ điều chỉnh chính sách đối ngoại để tăng cường sự gắn kết với khu vực chính là tầm quan trọng và vị trí địa chiến lược của Mỹ Latinh, vốn luôn được xem là “sân sau” của Hoa Kỳ. Trong *Khung chiến lược Tây bán cầu* (công bố năm 2020), Hội đồng An ninh quốc gia Hoa Kỳ đã khẳng định Mỹ Latinh là nguồn cung nguyên liệu thô quan trọng cho nền kinh tế năng lượng trong thế kỷ XXI, với tỷ lệ 40% trữ lượng đồng, 60% trữ lượng lithium, và trữ lượng dầu mỏ lớn thứ hai thế giới. Đồng thời, khu vực này còn là nền dân chủ lớn thứ 3 thế giới, cũng là nền dân chủ lớn nhất của các nước đang phát triển. Vì vậy, sự thịnh vượng và an ninh quốc gia của Hoa Kỳ gắn liền với sự ổn định chính trị và tăng trưởng kinh tế của các nước Mỹ Latinh [6]. Mặc dù vậy, chính quyền Tổng thống Donald Trump, với phương châm “Nước Mỹ trên hết” và hàng loạt chính sách đối ngoại cứng rắn, đã làm rạn nứt mối quan hệ với các nước đồng minh và đối tác quan trọng tại Mỹ Latinh, đồng thời, làm mất niềm tin vào sự lãnh đạo cũng như cam kết của Hoa Kỳ tại khu vực “sân sau” này. Tổng thống Biden nhậm chức với khẩu hiệu “Nước Mỹ đã trở lại”, cam kết đưa Hoa Kỳ trở lại vị trí lãnh đạo thế giới, khôi phục trật tự đa phương, và hàn gắn các mối quan hệ đã rạn nứt dưới thời tổng thống tiền nhiệm. Ông công bố chương trình nghị sự

đầy tham vọng với Mỹ Latinh để đảm bảo mục tiêu chiến lược của Hoa Kỳ tại khu vực: bảo đảm an ninh quốc gia; thúc đẩy phát triển thị trường; hỗ trợ xây dựng và duy trì nền dân chủ; hạn chế sự can thiệp từ bên ngoài; và xây dựng cộng đồng khu vực [7].

3. Sự điều chỉnh chính sách của Hoa Kỳ đối với khu vực Mỹ Latinh trong lĩnh vực an ninh - chính trị giai đoạn 2021-2023

Khi còn là Phó Tổng thống Hoa Kỳ, từ năm 2009-2016, Joe Biden đã đến thăm Mỹ Latinh tổng cộng 16 lần; ông cũng là người khởi xướng hàng loạt chính sách và sáng kiến hợp tác của Hoa Kỳ với khu vực này, ví dụ: *Quan hệ đối tác Hoa Kỳ-Mỹ Latinh về Bình đẳng và Chia sẻ trách nhiệm*, *Sáng kiến An ninh năng lượng Caribbean*, v.v., cho thấy sự quan tâm và thấu hiểu của ông về khu vực. Khi nhậm chức tổng thống, ông đã tái khẳng định tầm quan trọng của Mỹ Latinh thông qua cách định danh “những người hàng xóm gần gũi nhất” (closest neighbors) trong *Bản hướng dẫn Chiến lược an ninh quốc gia tạm thời* công bố vào tháng 3/2021 [8]. Sự điều chỉnh chính sách đối ngoại với Mỹ Latinh của chính quyền Biden-Harris trên lĩnh vực an ninh - chính trị tập trung chủ yếu vào các vấn đề (1) nhập cư và an ninh biên giới; (2) dân chủ và nhân quyền; và (3) các vấn đề an ninh phi truyền thống khác.

3.1. Vấn đề nhập cư và an ninh biên giới

Tổng thống Biden nhậm chức trong bối cảnh Hoa Kỳ phải đối mặt với những thách thức gần như chưa từng có tiền lệ đối với vấn đề người di cư và tị nạn sau những chính sách nhập cư đầy tranh cãi của chính quyền tiền nhiệm. Nếu như chính quyền Tổng thống Trump theo đuổi chính sách “không khoan nhượng” thì chính quyền Biden-Harris lại tập trung giải quyết nguyên nhân gốc rễ của tình trạng di cư. Trong các bài diễn văn tranh cử tổng thống từ năm 2020, và sau này là trong Chiến lược an ninh quốc gia 2022 (NSS 2022), Tổng thống Biden tuyên bố sẽ xây dựng một hệ thống nhập cư công bằng, trật tự, và nhân đạo. Trên thực tế, chỉ trong vòng 6 tháng sau khi nhậm chức, ông đã đảo ngược hàng loạt chính sách của chính quyền tiền nhiệm, cụ thể: dừng xây bức tường biên giới với Mexico; điều chỉnh *Giao thức Bảo vệ người di cư* (MPP), hay còn được gọi là *Ở lại Mexico* (Remain in Mexico); gia hạn *Quy chế bảo vệ tạm thời* (TPS) cho người Venezuela; sau đó, ông tuyên bố đình chỉ *Thoả thuận nước thứ ba an toàn* (STCA) vào tháng 3/2023; và chấm dứt *Tiêu đề 42* vào tháng 5/2023.

Ngoài ra, chính quyền Biden-Harris còn điều chỉnh hàng loạt các chương trình, sáng kiến hạn chế nhập cư trước đó, cụ thể: tái khởi động chương trình *Trẻ vị thành niên Trung Mỹ* (CAM), cung cấp cho trẻ em (là công dân El Salvador, Guatemala, và Honduras) cơ hội xin tị nạn và định cư tại Hoa Kỳ (tháng 10/2021); khôi phục Chương trình *Tự do đoàn tụ gia đình Cuba* (CFRP), nâng giới hạn chuyển tiền kiều hối, khôi phục đàm phán song phương về vấn đề di cư và viện trợ nhân đạo với Cuba (tháng 05/2022); khôi phục chương trình *Tạm hoãn thi hành lệnh trục xuất những người đến Hoa Kỳ từ thời thơ ấu* (DACA) (tháng 10/2022); v.v.

Bên cạnh việc điều chỉnh những chính sách, chương trình đã có từ trước, Tổng thống Biden cũng liên tục công bố hàng

loạt sáng kiến mới về vấn đề nhập cư và an ninh biên giới. Đầu tiên là công bố *Chiến lược giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của tình trạng di cư tại Trung Mỹ* (RCS) vào tháng 7/2021, với mục tiêu xây dựng một liên minh gồm các chính phủ trong khu vực với sự tập trung vào các quốc gia thuộc *Tam giác phía Bắc* (Guatemala, El Salvador, và Honduras) nhằm xây dựng giải pháp phù hợp để giải quyết nguyên nhân ngắn hạn và dài hạn của vấn đề di cư. Sau đó, tháng 02/2022, Hoa Kỳ thông qua *Thỏa thuận Nhập cảnh Toàn cầu* (Global Entry) đầy đủ với chính phủ Brazil (cùng với Mexico, Argentina, và Columbia) để hỗ trợ công dân Brazil khi đến Hoa Kỳ để kinh doanh hoặc du lịch.

Tháng 4/2023, Hoa Kỳ, Panama và Colombia đã công bố một chiến dịch ba bên nhằm giảm tình trạng di cư bất thường ở Darien phù hợp với các nguyên tắc cốt lõi của *Tuyên bố Los Angeles* (LAD).

Tháng 5/2023, Bộ An ninh Nội địa và Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đã công bố *Sáng kiến Trung tâm xử lý khu vực ở Trung và Nam Mỹ*, nơi những người di cư có thể tiếp cận một số con đường hợp pháp để đến Hoa Kỳ. Canada và Mexico cũng đồng ý tiếp nhận người di cư với sự hỗ trợ tài chính từ Hoa Kỳ.

Có thể thấy đây là những nỗ lực cải thiện hình ảnh của Hoa Kỳ theo hướng tích cực hơn, tái khẳng định sự hiện diện và cam kết cùng khu vực giải quyết nguyên nhân gây ra tình trạng di cư bất hợp pháp, bảo vệ quyền và nhân phẩm của người di cư, góp phần hiện thực hoá kế hoạch xây dựng một hệ thống nhập cư công bằng, trật tự, nhân đạo, tuân thủ pháp luật và phù hợp với hệ giá trị Mỹ.

3.2. Vấn đề dân chủ và nhân quyền

Cách tiếp cận các vấn đề dân chủ và nhân quyền theo kiểu “ngoại giao pháo hạm” của chính quyền Tổng thống Trump trong suốt 4 năm đã làm các nước Mỹ Latinh ngày càng nghi ngờ sự hỗ trợ và vai trò của Hoa Kỳ tại khu vực. Tổng thống Trump liên tục sử dụng nhiều công cụ trừng phạt về kinh tế (cắt giảm hàng triệu đô la trong gói viện trợ quốc tế cho các quốc gia thuộc *Tam giác phía Bắc*). Hậu quả là chính phủ ba nước Cuba, Nicaragua và Venezuela không đủ nguồn lực tài chính để giải quyết tình trạng nghèo đói và bạo lực; đồng thời, các nhà lãnh đạo thiếu động cơ để tuân thủ các cam kết về thúc đẩy nhân quyền và chống tham nhũng theo ràng buộc của các gói viện trợ từ Hoa Kỳ. Năm 2018, Cố vấn An ninh Quốc gia Hoa Kỳ, John Bolton, đã mô tả Cuba, Nicaragua và Venezuela là “Bộ ba chuyên chế” (Troika of tyranny) và đề xuất áp đặt hàng loạt biện pháp trừng phạt các công ty vận tải biển và công ty dầu mỏ nhà nước của Cuba để ngăn chặn dòng dầu từ Venezuela đến Cuba [9].

Trái lại, Tổng thống Biden đề cao việc bảo vệ nhân quyền và nhân phẩm của người di cư. Ông đã ban hành *Đạo luật tăng cường cam kết giữa Hoa Kỳ và Tam giác phía Bắc* (US-NTEEA) để giải quyết vấn đề tham nhũng, vi phạm dân chủ và nhân quyền thông qua hàng loạt động thái trừng phạt những cá nhân bị nghi ngờ có các hành vi đi ngược lại “giá trị dân chủ truyền thống kiểu Mỹ” [10]. Theo đó, ông đã giành được 750 triệu USD từ Quốc hội để giúp ba nước thuộc *Tam giác phía Bắc* giải quyết các vấn đề tham nhũng, bạo lực và nghèo đói; đổi lại, lãnh đạo cả ba nước phải cam kết thực hiện cải cách, thúc đẩy các giá trị dân chủ và bảo vệ

nhân quyền. Ông còn đề xuất Quốc hội cân nhắc thêm một khoản viện trợ trị giá 4 tỷ USD cho ba quốc gia giải quyết các vấn đề được xem là gốc rễ của tình trạng di cư theo quan điểm của chính quyền Biden-Harris [1].

Trong năm đầu tiên cầm quyền, một trong những sự kiện quan trọng nhất về an ninh và dân chủ mà chính quyền Biden-Harris đã tổ chức là *Hội nghị Thượng đỉnh vì dân chủ* (Summit for Democracy) (tháng 12/2021), trong đó, Tổng thống Biden đã công bố *Sáng kiến Tổng thống về đổi mới dân chủ* (PIDR) nhằm củng cố “nền dân chủ truyền thống kiểu Mỹ” và bảo vệ nhân quyền trên toàn cầu. Hội nghị được tổ chức trực tuyến, với sự tham gia của đại diện hơn 100 chính phủ trên toàn thế giới, (hầu hết các nước Mỹ Latinh đều tham gia, trừ Cuba, Nicaragua, Venezuela, và Mexico), tập trung thảo luận những thách thức và cơ hội mà các nền dân chủ phải đối mặt, đồng thời xây dựng nền tảng cho các nhà lãnh đạo công bố những cam kết, cải cách và sáng kiến nhằm bảo vệ nền dân chủ và thúc đẩy nhân quyền trong và ngoài nước.

Tuy nhiên, lần đầu tiên chính quyền Biden-Harris chính thức lên tiếng về việc tái can dự vào các vấn đề an ninh và dân chủ của Mỹ Latinh là tại *Hội nghị Thượng đỉnh châu Mỹ* (SOA) do Tổng thống Biden tổ chức vào tháng 6/2022. Sau đó, trong Chiến lược an ninh quốc gia (NSS 2022), chính quyền Biden-Harris tái khẳng định sẽ “hồi sinh và làm sâu sắc hơn các mối quan hệ đối tác với khu vực Tây Bán cầu để nâng cao khả năng phục hồi kinh tế, ổn định dân chủ và an ninh cho người dân” [5].

Tháng 3/2023, Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 2 được tổ chức, lần này, Costa Rica đóng vai trò quan trọng hơn khi tham gia đồng chủ trì Hội nghị (cùng với Hoa Kỳ, Hà Lan, Zambia và Hàn Quốc). Hội nghị xoay quanh 3 chủ đề chính: Chống lại chủ nghĩa độc tài; Chống tham nhũng; và Thúc đẩy nhân quyền. Tổng thống Biden đã kêu gọi “các chính phủ đoàn kết trong thời điểm nền dân chủ đang bị tấn công trên toàn thế giới”, nhấn mạnh các cam kết chính trị liên quan đến nỗ lực giải quyết những thách thức sau đại dịch COVID-19, đặc biệt là các vấn đề an ninh xuyên biên giới như biến đổi khí hậu, di cư, năng lượng sạch, quản trị dân chủ, và y tế [3].

Trong quan hệ với Brazil về vấn đề dân chủ và nhân quyền, tháng 5/2023, hai bên đã tái khởi động *Kế hoạch hành động chung* Hoa Kỳ - Brazil nhằm xóa bỏ phân biệt đối xử về chủng tộc và sắc tộc và thúc đẩy bình đẳng (JAPER). Tháng 9/2023, Tổng thống Biden và Tổng thống Lula đã khởi động *Quan hệ đối tác vì Quyền của Người lao động* (PWR) – là sáng kiến toàn cầu chung đầu tiên của Hoa Kỳ và Brazil với mục tiêu thúc đẩy quyền của người lao động trên toàn thế giới.

Đối với Columbia, tháng 10/2022, Ngoại trưởng Antony Blinken tuyên bố sẽ đồng hành cùng Columbia trong “Chương Dân tộc” của Hiệp định hòa bình, thúc đẩy hơn nữa cam kết của Hoa Kỳ đối với tiến trình hòa bình và sự hòa nhập sắc tộc của Colombia. Bên cạnh đó, Colombia còn là đối tác quan trọng của Hoa Kỳ trong hoạt động thúc đẩy dân chủ và nhân quyền tại Venezuela. Tháng 7/2023, Hoa Kỳ cam kết hỗ trợ 958 triệu USD để giúp Colombia giải quyết cuộc khủng hoảng ở Venezuela, và hỗ trợ khoảng 3,2 triệu công dân Venezuela tị nạn và di cư đến

Colombia. Tháng 9/2023, Bộ An ninh Nội địa đã phải gia hạn *Quy chế Bảo vệ Tạm thời* (TPS) cho 472.000 người Venezuela; đổi lại, chính phủ của Tổng thống Nicolas Maduro sẽ ấn định thời gian cho cuộc bầu cử tổng thống năm 2024 (dự kiến vào 6 tháng cuối năm 2024). Sự hợp tác của Colombia đóng vai trò vô cùng quan trọng, theo cách tiếp cận dựa vào đồng minh của Hoa Kỳ, nhằm đảm bảo chính quyền Maduro sẽ tuân thủ cam kết tổ chức cuộc bầu cử tổng thống tự do và dân chủ, cho phép ứng cử viên phe đối lập tranh cử và cho phép quan sát viên quốc tế được giám sát toàn bộ quá trình.

Trong chương trình nghị sự với Cuba về vấn đề dân chủ và nhân quyền, khi còn là ứng viên tranh cử tổng thống, ông Biden đã cam kết sẽ cân bằng giữa việc thúc đẩy nền dân chủ ở Cuba với mong muốn của Hoa Kỳ về mối quan hệ ngoại giao song phương tốt đẹp hơn. Sau khi nhậm chức, ông đã nói lỏng một số hạn chế với Cuba, vốn là sự trừng phạt của chính quyền Trump khi Cuba ngày càng tỏ ra thân thiết và gắn bó chặt chẽ hơn với Venezuela. Động thái này được kỳ vọng đặt nền móng cho những chuyển biến tích cực trong quan hệ hai nước. Tuy nhiên, sau những cuộc biểu tình được xem là lớn nhất lịch sử Cuba, diễn ra vào tháng 7/2021, chính phủ của Chủ tịch Miguel Díaz-Canel đổ lỗi cho những can thiệp chính trị từ nước ngoài, cụ thể là Hoa Kỳ, đã gây ra cuộc khủng hoảng nhân đạo trên khắp đất nước. Giải pháp đàn áp người biểu tình, kiểm soát quyền truy cập internet và mạng xã hội của Cuba đã khiến Hoa Kỳ áp đặt thêm các biện pháp trừng phạt mới đối với một số quan chức Cuba bị cáo buộc vi phạm nhân quyền.

Tóm lại, so với chính quyền tiền nhiệm, chính quyền Biden-Harris đã theo đuổi cách tiếp cận thực dụng hơn trong vấn đề dân chủ và nhân quyền: gây sức ép đối với các quốc gia mà Hoa Kỳ đánh giá đã vi phạm các giá trị dân chủ và nhân quyền, đồng thời, sử dụng công cụ kinh tế - chính trị để khéo léo xử lý vấn đề an ninh và dân chủ với các đồng minh và đối tác quan trọng tại khu vực.

3.3. Các vấn đề an ninh phi truyền thống khác

Đối với các vấn đề an ninh phi truyền thống khác tại Mỹ Latinh, chính quyền Biden-Harris điều chỉnh chính sách đối ngoại theo hướng tái can dự nhằm thể hiện vai trò dẫn dắt, khẳng định sự hiện diện của Hoa Kỳ tại khu vực, với trọng tâm là hoạt động chống biến đổi khí hậu, chống ma túy, buôn người và ứng phó với đại dịch COVID-19.

Vấn đề biến đổi khí hậu là một trong những điểm thể hiện sự khác biệt lớn nhất trong chính sách đối với Mỹ Latinh giữa hai chính quyền Tổng thống Trump và Biden. Nếu như Tổng thống Trump xem nhẹ biến đổi khí hậu, coi những cam kết giảm phát thải và ứng phó biến đổi khí hậu là sự trở ngại, kìm hãm tăng trưởng kinh tế, cụ thể là ngành năng lượng quốc gia, thì Tổng thống Biden lại đặt biến đổi khí hậu là ưu tiên hàng đầu, là trung tâm trong chính sách đối ngoại và an ninh quốc gia, đòi hỏi nỗ lực hợp tác quốc tế. Trên thực tế, trong Chiến lược an ninh quốc gia 2022 (NSS 2022), cụm từ “biến đổi khí hậu” đã được đề cập đến tận 63 lần (so với 71 lần đề cập đến Nga và 55 lần đề cập đến Trung Quốc), cho thấy đây là một trong những trọng tâm của lợi ích an ninh quốc gia theo quan điểm của chính quyền Biden-Harris [5].

Với cam kết dẫn dắt khu vực ứng phó với biến đổi khí hậu, tháng 6/2023, Washington công bố sáng kiến Quan hệ đối tác Hoa Kỳ-Caribbean để giải quyết cuộc khủng hoảng khí hậu năm 2030 (PACC 2030). Phó Tổng thống Harris được giao nhiệm vụ lãnh đạo việc thực hiện PACC 2030. Bà cũng công bố gói hỗ trợ trị giá 100 triệu USD cho khu vực nhằm giải quyết những thách thức về khí hậu và năng lượng mà các quốc gia Caribbean đang phải đối mặt. Theo đó, Chương trình Ngành Năng lượng của Cục Tài nguyên Năng lượng (thuộc Bộ Năng lượng Hoa Kỳ) phối hợp với Tập đoàn Dịch vụ Tiện ích Điện Caribbean và Tổ chức Tiện ích Caribbean tổ chức hàng loạt các webinars, hội thảo và đào tạo trực tuyến để tăng cường năng lực quản lý và mua sắm các dự án năng lượng sạch ở khu vực.

Trước đó, thông qua Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID), tháng 11/2022, Hoa Kỳ đã cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và tài chính để giúp Barbados thành lập ngân hàng xanh đầu tiên của khu vực Caribbean, với tên gọi Blue-Green Investment Corporation, một cơ chế tài chính khu vực để tài trợ các dự án giảm thiểu phát thải và thích ứng với biến đổi khí hậu, bao gồm nhà ở kiên cố, năng lượng tái tạo, giao thông vận tải xanh và bảo tồn nguồn nước.

Tháng 10/2023, Hoa Kỳ và Brazil triệu tập lại *Nhóm công tác cấp cao về biến đổi khí hậu*, thành lập từ năm 2015, để giải quyết nạn phá rừng, tăng cường khả năng thích ứng và thúc đẩy hoạt động nông nghiệp phát thải thấp. Cùng năm, Hoa Kỳ cũng tuyên bố ý định tài trợ cho các chương trình bảo tồn sông Amazon của Brazil. Đồng thời, Hoa Kỳ còn cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và tài chính cho Brazil thông qua nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm chương trình của USAID, Diễn đàn Năng lượng Hoa Kỳ-Brazil và một số cuộc đối thoại tập trung vào quá trình chuyển đổi năng lượng sạch.

Trong cuộc chiến chống ma túy, tháng 10/2021, Nhóm công tác chống ma túy (CWG) của chính phủ Hoa Kỳ và Colombia đã công bố *Chiến lược chống ma túy* toàn diện, thiết lập khuôn khổ hợp tác trên 3 trụ cột chính (1) giảm nguồn cung thuốc; (2) thúc đẩy an ninh và phát triển nông thôn toàn diện; (3) bảo vệ môi trường. Hoa Kỳ cũng cam kết hỗ trợ Tổng thống Iván Márquez trong các nỗ lực giám sát và chống lại tội phạm môi trường, những tổ chức tài trợ các nhóm buôn bán ma túy có tác động tiêu cực đến môi trường của Columbia và sông Amazon. Chiến lược này được xem là cách tiếp cận toàn diện hơn, góp phần hỗ trợ việc triển khai *Ưu tiên chính sách ma túy của chính quyền Biden-Harris trong năm thứ nhất* nhằm giải quyết tình trạng nghiện ma túy, tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ phòng ngừa, điều trị, giảm thiểu tác hại và hỗ trợ phục hồi, cũng như giảm nguồn cung cấp ma túy bất hợp pháp.

Đối với đại dịch COVID-19, nếu như chính quyền Tổng thống Trump lựa chọn không tham gia vào các nỗ lực quốc tế cấp cao để ứng phó với đại dịch, theo tinh thần “Nước Mỹ trên hết”, thì Tổng thống Biden lại tích cực tìm cách khẳng định quyền lãnh đạo thế giới ứng phó với đại dịch. Tháng 12/2021, Hoa Kỳ công bố Sáng kiến Tiếp cận vắc xin toàn cầu (Global VAX), trị giá 1,8 tỷ USD, để ứng phó với đại dịch toàn cầu. Thông qua Global VAX, Hoa Kỳ đã hỗ trợ 125 quốc gia mở rộng quy mô cung cấp và quản lý vắc xin ngừa COVID-19, đồng thời củng cố hệ thống chăm

sức khỏe ban đầu để ứng phó với các cuộc khủng hoảng y tế trong tương lai. Những tiến bộ mà Global VAX đạt được đã mở đường cho sự phục hồi mạnh mẽ hơn sau đại dịch và cải thiện an ninh y tế toàn cầu.

Tại Mỹ Latinh, Hoa Kỳ đã viện trợ hơn 72 triệu liều vắc xin khi khu vực này bị ảnh hưởng vô cùng nặng nề với hơn 2,7 triệu ca tử vong (chiếm 40% số ca tử vong trên toàn thế giới), và hàng triệu người bị đẩy vào cảnh nghèo đói vì đại dịch [8]. Hoa Kỳ cũng thông qua *Kế hoạch hành động vì sức khoẻ và khả năng phục hồi của châu Mỹ* để hỗ trợ đối tác tại khu vực ngăn chặn, chuẩn bị, và ứng phó với các mối đe dọa đại dịch trong tương lai cũng như các trường hợp khẩn cấp khác về sức khỏe cộng đồng; đồng thời, thúc đẩy việc cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và y tế công cộng cho những nhóm dân cư dễ bị tổn thương và ở vùng sâu vùng xa.

Tháng 6/2023 tại Hội nghị Thượng đỉnh châu Mỹ (SOA), Hoa Kỳ và Tổ chức Y tế Liên Mỹ (PAHO) đã công bố sáng kiến *Đoàn Y tế châu Mỹ* (Americas Health Corps), đào tạo cơ bản và chuyên sâu cho 500.000 chuyên gia, nhân viên chăm sóc sức khỏe và y tế công cộng tại châu Mỹ trong 5 năm tới. Ngay trong năm đầu tiên sau khi thành lập, Đoàn đã đào tạo gần 120.000 nhân viên y tế của 22 quốc gia Mỹ Latinh và Caribbean [11]. Hoa Kỳ liên tục hỗ trợ PAHO tổ chức các khoá đào tạo trực tuyến nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên y tế và cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ y tế; ví dụ, các chương trình hội thảo trực tuyến và trực tiếp, tại Brazil, nhằm nâng cao năng lực truy vết tiếp xúc các ca nhiễm COVID-19 và tăng khả năng tiếp cận vắc xin cho người dân Amazon. Tại Paraguay, Hoa Kỳ đã hỗ trợ đào tạo kỹ thuật viên sử dụng hệ thống kỹ thuật số đầu tiên trong cả nước để theo dõi oxy y tế nhằm tăng cường năng lực cho hệ thống y tế Paraguay ứng phó với đại dịch. Hoa Kỳ cũng hỗ trợ đào tạo nhân viên y tế của El Salvador về cách tích hợp chương trình xét nghiệm và điều trị để nhanh chóng xác định các ca nhiễm COVID-19 mới và bắt đầu phương pháp điều trị thích hợp ở những bệnh nhân có nguy cơ cao.

Có thể kết luận rằng những chương trình và sáng kiến mới này thể hiện quyết tâm của chính quyền Biden-Harris trong việc tăng cường và mở rộng hợp tác, cả song phương và đa phương với Mỹ Latinh; đồng thời, thúc đẩy vai trò lãnh đạo và cam kết dẫn dắt khu vực này giải quyết các nguy cơ an ninh truyền thống và phi truyền thống. Từ đó, Hoa Kỳ điều chỉnh mối quan hệ với các nước Mỹ Latinh theo hướng tích cực và bền vững hơn, đảm bảo an ninh và lợi ích của Hoa Kỳ và các quốc gia trong khu vực.

4. Tác động từ sự điều chỉnh chính sách của Hoa Kỳ đối với Mỹ Latinh trên lĩnh vực an ninh - chính trị

Sự điều chỉnh chính sách của chính quyền Biden-Harris đối với khu vực Mỹ Latinh trên lĩnh vực an ninh - chính trị đã có một số tác động chủ yếu dưới đây:

4.1. Đối với Hoa Kỳ

Sự điều chỉnh chính sách nhập cư và an ninh biên giới đã mang nhiều tác động tiêu cực hơn là tích cực cho Hoa Kỳ. Sự điều chỉnh này đã gây ra “con bão di cư” trong suốt nhiệm kỳ của Tổng thống Biden. Chỉ trong năm 2022, khoảng 233.000 công dân Cuba (khoảng 2% tổng dân số nước này) đã tìm cách di cư sang Hoa Kỳ, tạo nên làn sóng

di cư lớn nhất lịch sử Cuba (và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt) khiến Hoa Kỳ phải khôi phục các chuyến bay trực xuất người di cư bất hợp pháp về lại Cuba [9]. Ngoài ra, chỉ trong nửa đầu năm 2023, khoảng 1,5 triệu người di cư bất hợp pháp đã vào Hoa Kỳ từ biên giới Tây Nam. Điều này giúp thúc đẩy lượng kiều hối gửi về các nước Mỹ Latinh gia tăng, (ví dụ Mexico có lượng kiều hối đạt mức cao nhất trong lịch sử với hơn 145 tỷ USD chỉ trong năm 2022), giúp giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội như đói nghèo, bệnh dịch, v.v. [12]; tuy nhiên, lại làm trầm trọng hơn những thách thức an ninh - chính trị - xã hội như lạm phát, khủng hoảng nhà ở, nạn buôn người, buôn ma tuý, vũ khí trái phép, v.v. cả ở Hoa Kỳ và các nước Mỹ Latinh. Theo đó, tỷ lệ tín nhiệm của người dân Mỹ với Tổng thống Biden đã rơi xuống mức thấp nhất trong cả nhiệm kỳ (chỉ đạt 35%) (tháng 4/2024) vì công chúng không hài lòng với cách ông xử lý vấn đề nhập cư [13].

Khi điều chỉnh chính sách về vấn đề dân chủ và nhân quyền, về mặt tích cực, Hoa Kỳ đã đạt được một số thành công nhất định khi yêu cầu các quốc gia Trung Mỹ phải cam kết cải cách thể chế nhằm thúc đẩy các giá trị dân chủ, bảo vệ nhân quyền, và chống lại nạn tham nhũng – những vấn đề được chính quyền Biden-Harris xem là gốc rễ của tình trạng di cư. Tuy nhiên, các nước Mỹ Latinh đã không còn sẵn sàng đi theo sự dẫn dắt của Hoa Kỳ trong việc thúc đẩy dân chủ và nhân quyền vì sự sụt giảm niềm tin và xói mòn các chuẩn mực dân chủ trong suốt nhiệm kỳ của Tổng thống Trump cũng như sự khác biệt về hệ giá trị, tầm nhìn và ưu tiên chính sách quốc gia. Ví dụ như quan hệ căng thẳng của Hoa Kỳ với “Bộ ba chuyên chế” khi các lệnh trừng phạt của cựu Tổng thống Trump đã đẩy Venezuela và Cuba tiến gần hơn về phía Trung Quốc và Nga, làm suy yếu ảnh hưởng của Hoa Kỳ ở khu vực, buộc chính quyền Biden-Harris phải nhượng bộ và mềm mỏng hơn trong sự điều chỉnh chính sách đối ngoại, đặc biệt là trong lĩnh vực an ninh – chính trị với các quốc gia này.

Những chương trình và sáng kiến hợp tác giải quyết các vấn đề an ninh phi truyền thống khác, với trọng tâm là đại dịch COVID-19 và biến đổi khí hậu, đã phần nào giúp cải thiện hình ảnh đất nước và tái khẳng định vai trò của Hoa Kỳ tại khu vực. Mức độ tín nhiệm của các nước Mỹ Latinh với Hoa Kỳ đã được cải thiện rất nhiều so với chính quyền tiền nhiệm. Tại Mexico, tỷ lệ tin tưởng của người dân vào Tổng thống Biden là 43% vào năm 2023 (so với 8% tin tưởng cựu Tổng thống D. Trump, năm 2019); còn ở Brazil tỷ lệ này lần lượt là 44% (năm 2023) và 28% (năm 2019) [15]. Đồng thời, tỷ lệ người dân cho rằng sự can thiệp của Hoa Kỳ góp phần tăng cường hoà bình và ổn định cho khu vực cũng được cải thiện đáng kể (tỷ lệ ở Brazil, Mexico, và Argentina năm 2023 lần lượt là 64%, 50%, và 34%) so với những nghi ngại vào vai trò lãnh đạo của chính quyền Trump [15]. Những số liệu này chứng minh sự cải thiện trong mức độ ủng hộ của người dân Mỹ Latinh đối với sự điều chỉnh chính sách đối ngoại theo đường lối đa phương hơn của Tổng thống Biden, đặc biệt trên lĩnh vực an ninh - chính trị, góp phần đảm bảo lợi ích của Hoa Kỳ tại khu vực.

4.2. Đối với khu vực Mỹ Latinh

Những điều chỉnh chính sách của chính quyền Tổng thống J. Biden đã mang lại cả những tác động tích cực và tiêu cực đối với các nước Mỹ Latinh, cụ thể:

Hàng loạt quốc gia Mỹ Latinh đã được hưởng lợi từ cách tiếp cận theo chủ nghĩa đa phương của Tổng thống Biden đối với các vấn đề an ninh phi truyền thống, đặc biệt là biến đổi khí hậu và dịch bệnh COVID-19. Những chương trình hỗ trợ vắc xin và viện trợ phát triển của Hoa Kỳ góp phần giảm thiểu tỷ lệ tử vong, cải thiện tỷ lệ tiếp cận dịch vụ y tế công cộng, tăng cường năng lực cho chính phủ trong việc giải quyết nguyên nhân sâu xa của dòng người di cư bằng cách cải thiện các điều kiện y tế, an ninh, và thúc đẩy sự thịnh vượng kinh tế; đồng thời, đẩy nhanh tiến độ phục hồi sau đại dịch của các quốc gia Mỹ Latinh.

Mỹ Latinh là khu vực dễ bị tổn thương vì biến đổi khí hậu. Theo thống kê của World Bank năm 2021, trung bình mỗi năm, có khoảng 150.000 đến 2,1 triệu người dân Mỹ Latinh bị đẩy vào cảnh nghèo cùng cực vì thiên tai. Đến năm 2030, biến đổi khí hậu được dự báo có thể đẩy 3 triệu người mỗi năm vào cảnh nghèo cùng cực. An ninh lương thực cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng, với dự kiến giảm khoảng 20% sản lượng cây trồng đậu và ngô ở Trung Mỹ và Caribbean. Vì vậy, việc ưu tiên chương trình nghị sự xoay quanh vấn đề biến đổi khí hậu và năng lượng xanh của chính quyền Tổng thống Biden đã góp phần tăng cường năng lực của các chính phủ trong nỗ lực quốc tế nhằm giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu. Ví dụ, năm 2023, tỷ lệ phá rừng đã giảm một nửa tại Columbia, và giảm 36%, đạt mức thấp nhất từ năm 2015 tại Brazil, v.v. [16]

Tuy nhiên, những tuyên bố và cam kết của Tổng thống Biden thiên về tính biểu tượng hơn là có khả năng triển khai hiệu quả vì sự hạn chế trong ngân sách hỗ trợ phát triển đối với Mỹ Latinh. Ví dụ, năm 2023, khoản viện trợ chỉ đạt khoảng 3 tỷ USD - không đủ để hỗ trợ cải cách kinh tế và đầu tư cho các chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu tại khu vực. Đây là hệ quả của sự hoài nghi của Hoa Kỳ đối với các chính phủ cánh tả mới trong khu vực, cũng như sự chia sẻ nguồn lực cho các ưu tiên khác, được xem là cấp bách hơn, như hỗ trợ cho Ukraine (75 tỷ USD năm 2023), và những sáng kiến nhằm kiềm chế ảnh hưởng của Trung Quốc đang trỗi dậy khắp nơi trên toàn thế giới [9].

Quan trọng hơn, sự tái can dự của Hoa Kỳ đã “làm nóng hơn” cuộc cạnh tranh chiến lược, đặc biệt là từ Trung Quốc, tại khu vực, khiến các quốc gia Mỹ Latinh phải thận trọng cân bằng mối quan hệ kinh tế - chính trị với Hoa Kỳ và Trung Quốc. Mặc cho Hoa Kỳ nỗ lực kiềm chế sự thống trị của Trung Quốc trong chuỗi cung ứng và sản xuất toàn cầu tại khu vực, quan hệ giữa các quốc gia Mỹ Latinh và Trung Quốc ngày càng gắn kết chặt chẽ hơn, từ kinh tế đến chính trị. Về kinh tế, trong 20 năm đầu thế kỷ XXI, tỷ trọng thương mại của Trung Quốc với Mỹ Latinh đã tăng hơn 26 lần từ 8,5 tỷ USD lên 315 tỷ USD. Năm 2022, con số này là 450 tỷ USD, và dự kiến sẽ tăng gần gấp đôi vào năm 2035 (đạt hơn 700 tỷ) [17]. Có thể hiện tại Hoa Kỳ vẫn là đối tác thương mại lớn nhất tại khu vực, nhưng sự đầu tư liên tục của Trung Quốc vào các dự án cơ sở hạ tầng và năng lượng, trong khuôn khổ BRI, sẽ dần lấp đầy khoảng trống mà các công ty Hoa Kỳ chưa làm được. Về chính trị, tháng 3/2023, Honduras tuyên bố cắt đứt quan hệ ngoại giao với Đài Loan để ủng hộ Trung Quốc, theo bước El Salvador, Nicaragua, Cộng hòa Dominica, và Panama, công nhận “Đài Loan là một phần lãnh thổ của Trung Quốc”. Ba tháng sau,

Honduras trở thành thành viên thứ 22 của Mỹ Latinh tham gia BRI, làm sâu sắc hơn sự hiện diện của Trung Quốc tại khu vực. Đây sẽ là “chiến thắng” của Trung Quốc trong nỗ lực tăng cường ảnh hưởng toàn cầu nói chung, và Mỹ Latinh nói riêng, làm suy yếu hơn ảnh hưởng của Hoa Kỳ tại khu vực “sân sau”; đồng thời, khiến các quốc gia Mỹ Latinh phải thận trọng hơn trong quan hệ với cả hai cường quốc này. Theo đó, các quốc gia Mỹ Latinh cần phải khéo léo xây dựng chính sách đối ngoại cân bằng giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc, để vừa có thể tận dụng được nguồn lực giải quyết các vấn đề chính trị – an ninh – kinh tế – xã hội, vừa có thể tránh được việc phải “chọn phe” giữa hai cường quốc.

5. Dự báo chính sách của Hoa Kỳ đối với Mỹ Latinh trên lĩnh vực an ninh - chính trị đến năm 2028

Tham gia chiến dịch tái tranh cử tổng thống năm 2024, Tổng thống Biden đang phải đối mặt với những thách thức từ chính sự điều chỉnh chính sách nhập cư trong 3 năm đầu nhiệm kỳ. Hiện nay, tỉ lệ nhập cư bất hợp pháp vào Hoa Kỳ từ các quốc gia Nam Mỹ đã đạt ngưỡng cao chưa từng có. Ngay khi tuyên bố dỡ bỏ *Tiêu đề 42* có hiệu lực, mỗi ngày, có hơn 10.000 người di cư bị bắt khi cố vượt biên giới Mexico vào Hoa Kỳ. Ngoài ra, theo dữ liệu của Cơ quan Hải quan và Bảo vệ biên giới Hoa Kỳ, nước này đã trục xuất gần 2,5 triệu người di cư ở biên giới với Mexico từ năm 2020-2023. Đồng thời, chính phủ cũng không thể đảm bảo an ninh và an toàn cho những người tị nạn theo chương trình MPP, khi trên thực tế, có hơn 1.500 người tị nạn đã trở thành nạn nhân của các hành động tấn công bạo lực trong thời gian xin tị nạn [18].

Mặc dù vậy, có thể khẳng định rằng, dù ứng cử viên của Đảng Cộng hòa hay Dân chủ thắng trong cuộc bầu cử tổng thống năm 2024, ưu tiên của vị tổng thống tiếp theo vẫn sẽ tập trung vào vấn đề nhập cư bất hợp pháp và an ninh quốc gia. Trong chính sách đối ngoại với khu vực Mỹ Latinh, nếu như ứng viên Đảng Dân chủ, bà Kamala Harris, thắng cử, các chương trình nghị sự tái can dự vào khu vực sẽ được tiếp tục triển khai với trọng tâm là vấn đề nhập cư và an ninh biên giới; tăng cường viện trợ kinh tế và nhân đạo nhằm bảo vệ an ninh cho nền dân chủ và thúc đẩy nhân quyền; dẫn dắt khu vực trong những nỗ lực ứng phó với biến đổi khí hậu, chống tham nhũng và buôn ma túy. Nếu người giành chiến thắng là ứng viên của Đảng Cộng hòa, cựu Tổng thống Donald Trump, với chủ nghĩa dân tộc kinh tế và phương châm “Nước Mỹ trên hết”, Mỹ Latinh sẽ không phải là ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ. Ông được cho là sẽ tiếp tục chính sách đối ngoại theo chủ nghĩa đơn phương và ít can dự vào các vấn đề an ninh – chính trị của các quốc gia Mỹ Latinh hơn so với bà Kamala Harris.

6. Kết luận

Chiến lược An ninh quốc gia 2022 của Hoa Kỳ (NSS 2022) xác định “không có khu vực nào trên thế giới tác động trực tiếp đến Hoa Kỳ nhiều như Tây bán cầu”, cho thấy Hoa Kỳ đã nhận thức được mối liên hệ trực tiếp giữa an ninh và thịnh vượng của quốc gia với an ninh và thịnh vượng của khu vực. Kể từ khi nhậm chức, chính quyền Biden-Harris được kỳ vọng nắm giữ các cơ hội và công cụ an ninh - chính trị quan trọng để điều hướng quan hệ với Mỹ Latinh. Tuy nhiên, cuộc xung đột ở Ukraine, sự cạnh

tranh chiến lược của Trung Quốc, căng thẳng ở khu vực Trung Đông và Bắc Phi, v.v. đã làm giảm ưu tiên đối ngoại của Hoa Kỳ và làm dấy lên những nghi ngờ về khả năng thực thi những cam kết xích lại gần hơn với Mỹ Latinh của chính quyền Biden-Harris tại khu vực.

Mặc dù, phải đối mặt với khó khăn nêu trên, Tổng thống Biden đã tiếp cận Mỹ Latinh theo chủ nghĩa đa phương với trọng tâm là giải quyết tình trạng di cư nhằm đảm bảo an ninh biên giới; thúc đẩy dân chủ và nhân quyền; tăng cường hợp tác trên các vấn đề an ninh phi truyền thống khác như phát triển năng lượng sạch, chống biến đổi khí hậu, buôn người, ma túy trái phép, phòng chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia. Những điều chỉnh này đã góp phần cải thiện hình ảnh đất nước Hoa Kỳ với chính sách đối ngoại linh hoạt, thân thiện hơn, giúp nâng cao vị thế chính trị, tăng cường sự hiện diện và mở rộng tầm ảnh hưởng của Hoa Kỳ đối với khu vực Mỹ Latinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] S. Taladrid, “Can Biden Reverse Trump’s Damage to Latin America?”, *The New Yorker*, 2021.
- [2] Y. Jin, “Characteristics and Trends of the Biden Administration’s Latin America Policy”, *Contemporary International Relations*, Vol 32, No. 5, 2022.
- [3] P. M. McKinley, “Inflection Point: The Challenges Facing Latin America and U.S. Policy in the Region”, *Center for Strategic and International Studies*, Report, 2023.
- [4] The White House, “Overview of Western Hemisphere Strategic Framework”, *The White House*, 2020. [Online]. Available: <https://trumpwhitehouse.archives.gov/wp-content/uploads/2020/08/Western-Hemisphere-Strategic-Framework.pdf> [Accessed Apr. 22, 2024].
- [5] The White House, “National Security Strategy”, *The White House*, 2022. [Online]. Available: <https://www.whitehouse.gov/wp-content/uploads/2022/10/Biden-Harris-Administrations-National-Security-Strategy-10.2022.pdf> [Accessed Apr. 22, 2024].
- [6] D. Roy, “China’s Growing influence in Latin America”, *Council on Foreign Relations*, 2023.
- [7] Congress, “The Biden Administrations policy priorities for Latin America and the Caribbean”, *congress.gov*, 2021, [Online]. Available: [https://www.congress.gov/event/117th-congress/house-](https://www.congress.gov/event/117th-congress/house-event/114248/text)
- [8] The White House, “Interim National Security Strategic Guidance”, *The White House*, 2021, [Online]. Available: <https://www.whitehouse.gov/briefing-room/statements-releases/2021/03/03/interim-national-security-strategic-guidance/> [Accessed Apr. 22, 2024].
- [9] M. J. Espinosa, M. N. Venancio, N. Omodt, “U.S.-Cuba Relations: The Old, the New and What Should Come Next”, *WOLA*, 12/2022.
- [10] U.S. Embassy in Guatemala, “Third annual transmission of the section 353 Report to Congress”, *gt.usembassy.gov*, 2023. [Online]. Available: <https://gt.usembassy.gov/third-annual-transmission-of-the-section-353-report-to-congress/> [Accessed Apr. 22, 2024].
- [11] The White House, “FACT SHEET: Biden-Harris Administration Marks One Year Since the Ninth Summit of the Americas in Los Angeles”, *The White House*, 2023. [Online]. Available: <https://www.whitehouse.gov/briefing-room/statements-releases/2023/06/16/fact-sheet-biden-harris-administration-marks-one-year-since-the-ninth-summit-of-the-americas-in-los-angeles/> [Accessed Apr. 22, 2024].
- [12] J. J. Carafano, “U.S.-Latin American interests in freefall”, *GISReportonline.com*, 2023, [Online]. Available: <https://www.gisreportonline.com/r/united-states-latin-america/> [Accessed Jan. 22, 2024].
- [13] Pew Research Center, “In Tight Presidential Race, Voters Are Broadly Critical of Both Biden and Trump”, *Report*, 22/4/2024, [Online]. Available: <https://www.pewresearch.org/politics/2024/04/24/joe-bidens-approval-ratings/> [Accessed May 2, 2024].
- [14] The Editors, “U.S. Foreign Policy under Biden”, *World Politics Review*, 2024, [Online]. Available: <https://www.worldpoliticsreview.com/biden-us-foreign-policy/> [Accessed Apr. 22, 2024].
- [15] R. Wike, J. Fetterolf, M. Fagan, S. Austin, and J. Lippert, “International Views of Biden and U.S. Largely Positive”, *Report*, 2023, [Online]. Available: <https://www.pewresearch.org/global/2023/06/27/international-views-of-biden-and-u-s-largely-positive/> [Accessed May 2, 2024].
- [16] Press Release, “Brazil and Columbia see dramatic reductions in forest loss but new fronts keep tropical rates high”, *World Resources Institute*, 2024, [Online]. Available: <https://www.wri.org/news/release-brazil-and-colombia-see-dramatic-reductions-forest-loss-new-fronts-keep-tropical-rates> [Accessed Jan. 22, 2024].
- [17] Chairman McCaul, “China Regional Snapshot: South America”, *Foreign Affairs Committee*. 2022. [Online]. Available: <https://foreignaffairs.house.gov/china-regional-snapshot-south-america/#> [Accessed Jan. 22, 2024].
- [18] A. Isacson, “10 things to know about the end of End of Title 42”, *WOLA*, 2023.